

Bản án số: 275/2020/HS-ST

Ngày: 25-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Lan Phương - Phó chủ nhiệm UBKT Thành ủy Huế

2. Bà Trần Thị Ngọc Quyên - Nguyên Bí thư Đoàn TNCS HCM phường Phú Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Trần Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 258/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 461/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Minh C (tên gọi khác: Cu Em), sinh ngày 19/7/2003, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Tổ Giáp Thượng 1, phường Hương Văn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hòa, sinh năm 1975 và bà Trần Thị Yên Phương, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/7/2020 cho đến nay. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo C:* Ông Lê Hòa, sinh năm 1975 và bà Trần Thị Yên Phương, sinh năm 1975; cùng trú tại: Tổ Giáp Thượng 1, phường Hương Văn, thị xã Hương Trà tỉnh Thừa Thiên Huế. Đều có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo C:* Bà Huỳnh Thị Ngọc Trinh – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

*Bị hại:* Ông Nguyễn Văn Tùng (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Bà Trần Thị Tr, sinh năm 1970 (vợ của bị hại); trú tại: 429 đường F, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1952 (cha, mẹ của bị hại); trú tại: 429 đường F, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Q vắng mặt, bà B có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Em Lê Văn B, sinh ngày 17/4/2003; trú tại: tổ dân phố H, phường K, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp của em B:* Ông Lê Văn Th, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 1972; cùng trú tại: tổ dân phố H, phường K, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Hoàng V, sinh năm 1971; trú tại: 34 Dương Hòa, phường Tây Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 13/5/2020, bị cáo Lê Minh C ngủ dậy nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 75D1-106.79 của bố mình là ông Lê Hòa đang dựng trong sân nhà. Mặc dù không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng C đã tự ý điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75D1-106.79 chạy đến chở em Lê Văn B đi chơi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, cả hai đến Ga Huế ngồi uống nước. Sau khi uống nước xong, khoảng 21 giờ cùng ngày C trực tiếp điều khiển xe mô tô 75D1-106.79, phía sau chở em B để ra về và chạy trên đường Lê Duẩn theo hướng từ cầu Dã Viên đến cầu An Hòa. Khi đến khu vực trước nhà số 504 đường Lê Duẩn, phường Phú Thuận, thành phố Huế - là ngã ba giao nhau cùng mức giữa đường Lê Duẩn và đường Thái Phiên. Các đường này được trải nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Đường Lê Duẩn rộng 20m30, ở giữa đường có dải phân cách cố định rộng 01m chia đường thành 02 chiều xe chạy; trong đó phần đường đi từ hướng cầu Dã Viên đến cầu An Hòa rộng 9m55 và được chia thành 03 làn đường. Đường Thái Phiên rộng 6m55, có hai chiều xe chạy. Trên đường Lê Duẩn (trước khu vực giao nhau giữa đường Lê Duẩn và đường Thái Phiên - theo hướng từ cầu Dã Viên đến cầu An Hòa) có đặt 01 biển báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên” và 01 biển báo nguy hiểm “Giao nhau có tín hiệu đèn”. Lúc này, C điều khiển xe mô tô chạy với tốc độ khoảng 45 - 50km/h (theo lời khai của C). Do C điều khiển xe mô tô 75D1-106.79 nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi có biển báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên”, biển báo nguy hiểm “Giao nhau có tín hiệu đèn”, nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên khi đến vị trí trên, phần mặt lăn lốp trước bên phải và chắn bùn trước của xe mô tô 75D1-106.79 do C điều khiển va chạm vào ốp nhựa giảm xóc trước bên phải, giảm xóc trước bên phải và mặt phải chắn bùn trước của xe mô tô biển số 75F6-

2612 do ông Nguyễn Văn Tùng điều khiển chạy trên đường Lê Duẩn (theo hướng từ cầu An Hòa đến cầu Dã Viên) và đang chuyển hướng rẽ trái vào đường Thái Phiên gây tai nạn.

Hậu quả: Cả ba người đều bị ngã xuống đường, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Đến ngày 14/5/2020 thì ông Tùng chết. Bị cáo Lê Minh C và em Lê Văn B bị thương.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 75F6-2612 bị hư hỏng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 75D1-106.79 bị hư hỏng

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 104-20-TT ngày 05/6/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết và nồng độ cồn trong máu của ông Nguyễn Văn Tùng như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương sọ não/chấn thương mặt/ chấn thương ngực bụng kín.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng không hồi phục.

3. Kết luận khác: Các tổn thương rách da, xây xát phần bên phải cơ thể bao gồm hàm mặt, tay chân phù hợp va chạm trực tiếp với phương tiện trong tai nạn giao thông. Chấn thương sọ não, nứt sọ thái dương trái, chấn thương ngực-bụng trái và tổn thương bầm tím ở tay trái phù hợp hiện trường tai nạn, nạn nhân ngã về phía trái tiếp xúc mặt đường tạo nên.

Nồng độ cồn trong máu của ông Nguyễn Văn Tùng được ghi nhận tại bệnh án điều trị là: Ethanol 41.6mmol/L tương đương với  $41.6 \times 4.608 = 191.69\text{mg}/100\text{ml}$  máu.

Tại các bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 219-20-TgT ngày 02/7/2020 và số 220-20-TgT ngày 25/6/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của em Lê Văn B là 11% (mười một phần trăm), tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo Lê Minh C là 14% (mười bốn phần trăm).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 146/KL-HĐĐGTS ngày 02/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định: Xe mô tô 75D1-106.79 bị hư hỏng thiệt hại là 2.180.000 đồng; Xe mô tô 75F6-2612 bị hư hỏng thiệt hại là 805.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 75F6-2612 thuộc sở hữu của ông Hoàng V. Vào năm 2016, ông V cho ông Tùng mượn để làm phương tiện đi lại. Sau khi xảy ra vụ tai nạn, ông V không có yêu cầu gì về việc bồi thường hư hỏng của xe mô tô 75F6 -2612 và xin được nhận lại xe để tự sửa chữa. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại xe mô tô 75F6-2612 cho ông Hoàng V và trả lại xe mô tô 75D1-106.79 cho ông Lê Hòa.

*Về trách nhiệm dân sự:*

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà Trần Thị Tr (vợ ông Tùng), ông Nguyễn Văn Quyến và bà Nguyễn Thị Bê (là bố, mẹ ông Tùng) đều không yêu cầu bị cáo Lê Minh C phải bồi thường gì. Tuy nhiên, bị cáo C cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng) cho bà Trần Thị Tr và bà Tr đã nhận đủ số tiền này.

- Em Lê Văn B và đại diện hợp pháp của em B không yêu cầu bị cáo Lê Minh C phải bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số 270/CT-VKS-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Minh C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Minh C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Đồng ý với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo Lê Minh C, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm đến hoàn cảnh gia đình bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, người bào chữa nhất trí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của bị cáo và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Minh C và đề nghị không áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 21 giờ ngày 13/5/2020, tại khu vực trước nhà số 504 đường Lê Duẩn, phường Phú Thuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế là do bị cáo Lê Minh C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75D1-106.79 có dung tích xi-lanh trên 50cm<sup>3</sup> nhưng không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định; không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi đi qua nơi có biển báo nguy hiểm “Giao nhau với đường không ưu tiên”, biển báo nguy hiểm “Giao nhau có tín hiệu đèn”, nơi đường bộ giao nhau cùng mức nên đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn làm ông Nguyễn Văn Tùng chết, em Lê Văn B bị tổn thương cơ thể 11% (mười một phần trăm); đồng thời còn gây thiệt hại về tài sản xe mô tô biển kiểm soát 75F6-2612 với giá trị thiệt hại 805.000 đồng (tám trăm linh năm nghìn đồng). Do đó, bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố.

Xét yếu tố lỗi trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Lê Minh C không có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đã chủ quan, thiếu chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến vụ tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng, lỗi chính là do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, trong vụ án này cũng có một phần lỗi của người bị hại, đó là ông Nguyễn Văn Tùng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75F6-2612 trong khi chuyển hướng xe nhưng không nhường đường cho xe đi ngược chiều, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn; điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn là 191,69mg/100ml máu là đã vi phạm khoản 2 Điều 15 và khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường

bộ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019).

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác, do đó cần xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các căn cứ quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên (Đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi); Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có phần lỗi, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo. Xét bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề và áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về sử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 91, 101; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Lê Minh C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Minh C cho Ủy ban nhân dân phường Hương Văn, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Minh C phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến nguyên lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CA thành phố Huế;
- CC THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Hạnh**